

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-PT

Ngày 28 - 04 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Mai Lan

Ông Đinh Huy Hiệp.

Ông Phạm Tuấn Minh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Cao Thị Quỳnh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 04 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 03/2021/TLPT-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo Cà Văn T, Lò Văn D, Cà Văn S do có kháng cáo của bị cáo Cà Văn T, Lò Văn D, Cà Văn S và kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 129/2021/HS-ST ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

**- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:**

**1. Cà Văn T**, sinh năm 1984, tại huyện S, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; Là Đảng viên Đ đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 13-QĐ/UBKTHU ngày 15/12/2020 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy S1; con ông Cà Văn T1 (đã chết) và bà Cầm Thị O; có vợ là Quàng Thị X và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. “ có mặt”.

**2. Lò Văn D**, sinh năm 1990, tại huyện S, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Lò Văn C và bà Tòng Thị L; có vợ là Cà Thị A và 03 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. “ có mặt”.

**- Bị cáo có kháng cáo: Cà Văn S**, sinh ngày 28/02/2003 (Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 09 tháng 03 ngày), tại huyện S, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn:

9/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Cà Văn T2 và bà Lương Thị V; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. “có mặt”.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Cà Văn S:* ông Lương Văn M, 35 tuổi (là cậu ruột của Cà Văn S); trú tại: Bản P, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La, “có mặt”.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn D1, sinh năm 1958 và bà Trần Thị L1, sinh năm 1962; đều trú tại: Bản T, xã Mường Hung, huyện S, tỉnh Sơn La; “có mặt”.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Cà Văn T, Lò Văn D, Cà Văn S:* Ông Vũ Đức T3 - Luật sư Văn phòng L3 thuộc Đoàn luật sư tỉnh S; “có mặt”.

- *Người làm chứng:*

1. Cầm Văn T4, sinh năm 1992; trú tại: Bản B, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. “có mặt”.

2. Cầm Văn K, sinh năm 1987; trú tại: Bản B, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. “vắng mặt”.

3. Lò Văn T5, sinh năm 1978; trú tại: Bản B, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. “có mặt”.

4. Cầm Văn T6, sinh năm 1980; trú tại: Bản B, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. “có mặt”.

5. Lành Văn M1, sinh năm 1981; trú tại: Bản P, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La. “có mặt”.

6. Lương Văn K1, sinh năm 1988; trú tại: Bản P, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La. “có mặt”.

7. Cầm Văn T4, sinh năm 2000; trú tại: Bản P, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La. “vắng mặt”.

8. Lò Văn N, sinh năm 1990; trú tại: Bản P, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La. “có mặt”.

9. Cà Văn T7, sinh năm 1986; trú tại: Bản P, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La. “vắng mặt”.

10. Tòng Văn K2, sinh năm 1986; trú tại: Bản P, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La. “có mặt”.

11. Lành Văn M2, sinh năm 1986; trú tại: Bản P, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La. “đã chết ngày ... tháng ... năm 2020”.

12. Nguyễn Văn C1, sinh năm 1997; trú tại: Bản T, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La. “có mặt”.

*Những người khác được Tòa án triệu tập đến tham gia phiên tòa:* ông Lò Thế V1, Phạm Hải N1, Ngô Xuân T8, Lê Cao D2, Vũ Trí Q, Phan Hoài N2 – Cán bộ, Điều tra viên Công an huyện S. “vắng mặt”.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cà Văn T, sinh năm 1984, trú tại bản Phiêng Hoi, M, Sông M3 là hàng xóm có nhà và đất vườn giáp ranh với gia đình ông Nguyễn Văn D1 và bà Trần Thị L1, trú tại bản Trung Dũng, M. Tối ngày 01/12/2020 Cẩm Thị O1 là mẹ đẻ của T kể lại việc con bò của gia đình bị con trai của ông D1 là Nguyễn Văn C1 chém nên T đã nảy sinh ý định đi đẽo vỏ thân cây nhãn và bẻ mầm nhãn ghép của gia đình ông D1 để trả thù, cụ thể:

Lần thứ nhất, sáng ngày 01/12/2020 Cà Văn T cùng vợ là Quảng Thị X đến nhà bố mẹ vợ tại bản Bạng Lặc, xã C, Sông M để giúp làm cơm cúng theo phong tục. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày khi đang cúng thì T một mình điều khiển xe mô tô đi về nhà kiểm tra hai con đi học về đã ăn uống chưa. Về đến nhà T đi sang nhà cháu là Cà Văn S sinh năm 2003 ở cùng bản rú S đi chặt cây nhãn, gặp Sáng T9 nói “thằng C1 nó chém bò nhà mình, chú cháu mình sang chặt nhãn nhà nó”, S đồng ý rồi đi vào bếp cầm theo một con dao bầu đi sang nhà T9. Trên đường đi Sáng nói “đẽo phần vỏ ở thân cây nhãn để cho cây chết dần” thì T9 nhất trí, đến nhà T9 cầm theo một con dao quắm, 01 đèn pin đội đầu rồi cùng S đi sang vườn nhãn của ông D1 ở bãi bồi sông M. Sáng và T9 đi vào trong vườn, S sử dụng điện thoại OPPO loại A3s bật đèn flash để soi còn T9 dùng đèn pin để soi nhằm đẽo phần vỏ xung quanh thân cây nhãn (loại cây 05 năm tuổi đã được chặt và ra mầm chuẩn bị ghép mới). Khi T9 đẽo được khoảng 20 cây, trong đó có một cây bị chặt sâu xung quanh gần hết phần thân gỗ (nếu có thêm tác động nhỏ hoặc gió mạnh sẽ khiến cây bị đổ), Sáng đẽo được khoảng 15 cây thì cả hai dừng lại rồi cùng đi về. Sáng đi về nhà ngủ còn T9 điều khiển xe mô tô quay lại nhà bố mẹ vợ ở bản B, Chiềng C2 ăn cơm cùng mọi người và ngủ lại đến sáng ngày 02/12/2020 mới về nhà.

Lần thứ hai, khoảng 18 giờ 30 phút ngày 06/12/2020 Cà Văn T cùng vợ đi đám cưới tại xã C về đến nhà thì T đi ngủ, đến khoảng 22h thì dậy và gọi điện thoại cho Lò Văn D, sinh năm 1990 ở cùng bản nói đến nhà có việc, mục đích là rủ đi bẻ mầm nhãn. Khi D đến T nói chuyện về việc con bò bị chém và mấy ngày hôm trước T với S đi đẽo vỏ cây nhãn nhà ông D1, đồng thời rủ D đi bẻ mầm nhãn tiếp. Khi T với D đang nói chuyện thì Cà Văn S đến chơi, T rủ D với S đi bẻ các mầm nhãn của gia đình ông D1 thì D với S đồng ý. Cả ba người cùng đi bộ đến vườn nhãn nhà ông D1 ở bãi bồi bờ sông M để bẻ các mầm nhãn (loại cây 05 năm tuổi đã được chặt và mọc mầm để chờ ghép), khi mỗi người bẻ được khoảng 15 cây thì S đi về nhà trước, D cùng T chui qua bờ rào dây thép gai vào khu vườn ươm cây giống ngay gần nhà của ông D1 (tiếp giáp đường liên bản). Tại khu vườn này T cùng D bẻ phần mầm ghép giống nhãn chín sớm T6, loại cây giống 02 năm tuổi, khi cả hai người bẻ được khoảng 40 cây thì nghỉ và ai về nhà nấy ngủ.

Lần thứ ba, tối ngày 07/12/2020 Cà Văn T đi sang bản Nhạp, xã C ăn com, sau đó đi hát karaoke với bạn, đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì T đi về. Khi đi qua nhà D, thấy D đang đứng ở cửa nên T nói với D “Đi xuống nhà anh chơi”, rồi T đi đến nhà S nói với S “xuống nhà chú có tí việc”, xong Sáng cùng T đi về nhà T thì gặp D ở cổng nhà T. T nói với D và Sáng “hôm nay mình tiếp tục đi bẻ nhãn nhà ông D1” thì D với S đồng ý. Sáng một mình đi đến vườn nhãn thuộc bãi bồi ở bờ sông M và dùng tay bẻ mầm nhãn thuộc nhóm cây nhãn hai lần trước đã bẻ, còn T với D thì đi qua cổng nhà ông D1 vào vườn ươm để bẻ những cây giống đã được ghép. D bẻ hàng cây nhãn giáp bờ rào, T bẻ hàng tiếp giáp, khi đang bẻ thì nghe thấy tiếng con chó sủa, sau đó con trai ông D1 là Nguyễn Văn C1 đi ra dùng đèn pin soi thẳng vào mặt của T, biết bị phát hiện T với D bỏ chạy về nhà. Khoảng 30 phút sau T với D tiếp tục đi đến nhà ông D1 bẻ nhãn, khi đến cổng thì thấy C1 đang đứng ở đó soi đèn lại và nói “chúng mày định giết chó tao à” thì T với D lại chạy về nhà. Khi vừa về đến nhà thì thấy S cũng về đến (Sáng bẻ được khoảng 30 cây nhãn), ba người ngồi chơi khoảng 30 phút sau thì T lại rủ D với S đi sang bẻ nhãn, khi vào đến vườn ươm Sáng ngồi tại hàng cây giáp nhà (để trông) còn T với D tiếp tục bẻ các mầm ghép trên thân hàng cây nhãn cách cổng khoảng 15m. Khi đang bẻ nhãn thì Nguyễn Văn C1 tiếp tục đi ra bật đèn soi vào Sáng và hô “các anh đã bị bắt”, đồng thời lao vào ôm Sáng, thấy vậy T và D chạy ra cổng về nhà. Sau đó Sáng vật lộn, rồi đẩy C1 ngã xuống đất và bỏ chạy về. T với D chạy về đến nhà T thì S cũng về đến, sau đó mọi người đi về nhà ngủ.

Ngày 08/12/2020 ông Nguyễn Văn D1 đến Công an huyện S để trình báo nội dung sự việc bị các đối tượng Cà Văn T, Lò Văn D và Cà Văn S lợi dụng đêm tối đã sử dụng dao để đẽo vỏ thân 40 cây nhãn loại 05 năm tuổi đã được cắt ghép giống mới; dùng tay bẻ mầm nhãn ghép 50 cây nhãn 05 năm tuổi và bẻ mầm nhãn ghép 170 cây, loại 02 năm tuổi của gia đình. Ước tính giá trị thiệt hại khoảng 207.000.000 đồng.

Ngày 08/12/2020 cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập Cà Văn T, Lò Văn D và Cà Văn S đến làm việc. Tại cơ quan CSĐT Công an huyện S, T, D và S thừa nhận toàn bộ hành vi đẽo, chặt, bẻ và vật mầm cây nhãn của gia đình ông D1.

Căn cứ lời khai của các bị can Cà Văn T, Lò Văn D và Cà Văn S, ngày 10/12/2020 cơ quan CSĐT đã tiến hành thu giữ 02 con dao, 02 đèn pin, 03 điện thoại và các bộ quần áo của các bị can đã mặc, sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội.

*Kết quả khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra hủy hoại tài sản được xác định tại hai khu vườn của gia đình ông Nguyễn Văn D1, cụ thể:*

Hiện trường thứ nhất: được xác định là khu vườn thuộc bãi bồi ở bờ sông M tại bản T, xã M, huyện S với diện tích 10.000m<sup>2</sup>. Phía bắc vườn tiếp giáp với dòng sông M; phía nam tiếp giáp với nhánh phụ của dòng sông M (nhánh cạn); hướng tây tiếp giáp với vườn của bà Lương Thị L2 và phía đông là nơi giao nhau của nhánh phụ với sông M. Trong vườn có hai loại cây nhãn trồng xen lẫn nhau loại

thứ nhất khoảng 30 năm tuổi, khoảng cách giữa các cây là 10m, loại thứ hai khoảng 05 năm tuổi, khoảng cách trung bình là 3m. Tại khu vực phía đông bắc có 40 cây bị đổ thân vỏ và phía tây có 50 cây bị bẻ hoàn toàn phần mầm non mới mọc chỉ còn thân cây, đều là loại cây nhãn 05 năm tuổi. Các mầm nhãn bị bẻ và các mảnh thân cây nhãn bị đổ đều còn lại tại hiện trường.

Hiện trường thứ hai được xác định là tại khu vườn, có nhà của ông Nguyễn Văn D1, ở bản T, xã M, vườn có diện tích 18.200m<sup>2</sup>. Phía nam tiếp giáp với đường liên bản; phía bắc tiếp giáp với nhánh phụ của dòng sông M; phía tây tiếp giáp với vườn của gia đình Đỗ Văn B; hướng đông tiếp giáp với gia đình bà Cẩm Thị O1. Tại phần vườn phía nam được trồng cây nhãn tuổi đời 05 năm, mỗi hàng cách nhau 03m, giữa các hàng được trồng xen hai hàng cây nhãn giống loại 02 năm tuổi đã được cắt ghép loại nhãn chín sớm T6, mắt ghép đã liền vỏ và phát triển tốt, có độ cao trung bình là 01m. Có tất cả 170 cây đã bị bẻ mắt ghép, gãy rời hoàn toàn. Các mầm nhãn ghép bị bẻ đi đều còn lại tại hiện trường.

Ngày 09/12/2020 cơ quan CSĐT Công an huyện S đã ra Yêu cầu định giá tài sản đối với 260 cây nhãn bị thiệt hại.

Tại bản kết luận số 44 ngày 10/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện S, kết luận:

*“1. 40 (Bốn mươi) cây nhãn giống Indo trồng từ năm 2015 (đã cho thu hoạch được 02 năm) ...trong đó có 35 cây bị gọt, đổ hoàn toàn phần vỏ, không có khả năng phục hồi; 01 cây bị chặt gãy đổ; 04 cây bị gọt, đổ còn vỏ có khả năng phục hồi, 36 cây không có khả năng phục hồi, giá trị: 36x240.000 đồng= 8.640.000 đồng; 04 cây có khả năng phục hồi chưa có đủ thời gian và cơ sở xác định giá.*

*2. 50 (năm mươi) cây nhãn loại giống Indo trồng từ năm 2015 (đã cho thu hoạch được 02 năm)...đã bị bẻ gãy rời hoàn toàn khỏi gốc cây, cây có khả năng phục hồi chưa có đủ thời gian và cơ sở xác định giá.*

*3. 170 (một trăm bảy mươi) cây nhãn giống trồng từ năm 2018...đã bị bẻ đứt rời hoàn toàn phần mầm ghép, không có khả năng phục hồi, giá trị: 170 cây 100.100 đồng= 17.017.000 đồng. **Tổng giá trị: 25.657.000 đồng** (Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu sáu trăm năm mươi bảy nghìn đồng chẵn)”.*

Do không đồng ý với kết luận định giá của Hội đồng định giá cấp huyện, ngày 27/01/2021 người bị hại Nguyễn Văn D1 đề nghị định giá lại. Cùng ngày cơ quan CSĐT Công an huyện S đã trưng cầu định giá lại đối với 260 cây nhãn bị thiệt hại tại Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Sơn La.

Tại bản Kết luận giám định số 04 ngày 04/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Sơn La, kết luận:

*“4.1. 40 (bốn mươi) cây nhãn giống Indo trồng từ năm 2015 (Tại thời điểm kiểm tra tình trạng không có khả năng phục hồi.*

$40 \text{ cây} \times 240.000 \text{ đồng/cây} = 9.600.000 \text{ đồng}$

4.2. 50 (năm mươi) cây nhãn loại giống Indo trồng từ năm 2015 (Tại thời điểm kiểm tra có 09 (chín) cây không có khả năng phục hồi, 41 cây (bốn mốt) cây còn lại đang mọc mầm, có khả năng phục hồi.

$09 \text{ cây} \times 240.000 \text{ đồng/cây} = 2.160.000 \text{ đồng}.$

41 cây có khả năng phục hồi. C1 chăm sóc (04 tháng):  $41 \text{ cây} \times 44.050 \text{ đồng} = 1.806.000 \text{ đồng}.$

4.3. 170 (một trăm bảy mươi) cây nhãn giống trồng từ năm 2018 Hiện bị bẻ đứt rời hoàn toàn mầm ghép, tại thời điểm kiểm tra không có khả năng phục hồi.

$170 \text{ cây} \times 100.100 \text{ đồng/cây} = 17.017.000 \text{ đồng}.$

**Tổng giá trị tài sản định giá là 30.583.000 đồng** (Ba mươi triệu năm trăm tám mươi ba nghìn đồng chẵn)''.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 129/2021/HS-ST ngày 20/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm i khoản 1 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Cà Văn T;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm i khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Lò Văn D;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm i khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 36; Điều 100 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Cà Văn S.

**1. Tuyên bố các bị cáo: Cà Văn T, Lò Văn D, Cà Văn S phạm tội: Hủy hoại tài sản.**

**2. Xử phạt:**

- Bị cáo Cà Văn T 08 (tám) tháng 10 (mười) ngày tù. Thời hạn tù bằng thời hạn tù bằng thời gian bị tạm giam. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Bị cáo Lò Văn D 08 (tám) tháng 10 (mười) ngày tù. Thời hạn tù bằng thời hạn tù bằng thời gian bị tạm giam. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Bị cáo Cà Văn S **06 (Sáu)** tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Thời hạn chấp hành cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã M, huyện S, tỉnh Sơn La nhận được bản án và Quyết định thi hành án của Tòa án và phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Cà Văn S cho UBND xã M, huyện S, tỉnh Sơn La giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã M trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật dân sự. Buộc các bị cáo Cà Văn T, Lò Văn D, Cà Văn S phải liên đới bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn D1 và bà Trần Thị L1, số tiền **30.583.000 đ** (Ba mươi triệu năm trăm tám mươi ba nghìn đồng chẵn), cụ thể như sau:

- Bị cáo Cà Văn T phải bồi thường cho bị hại, số tiền là **15.000.000đ** (Mười lăm triệu đồng).

- Bị cáo Cà Văn S phải bồi thường cho bị hại, số tiền là **9.000.000đ** (Chín triệu đồng).

- Bị cáo Lò Văn D phải bồi thường cho bị hại, số tiền là **6.583.000đ** (Sáu triệu năm trăm tám mươi ba nghìn đồng).

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30/8/2021, các bị cáo Cà Văn T, Lò Văn D, Cà Văn S có đơn kháng cáo kêu oan.

Ngày 31/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số 129/2021/HSST ngày 20/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La về hình phạt: Đề nghị tăng hình phạt đối với Cà Văn T, Lò Văn D và đề nghị tăng mức bồi thường thiệt hại và buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho người bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị:

Về tố tụng: hồ sơ thiếu sót trong tố tụng: như quá trình lấy lời khai, nhận dạng, thực nghiệm, thành phần tham gia đại diện, thời gian giam giữ.. vì phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng không thể khắc phục được tại cấp phúc thẩm nên đề nghị HĐXX: Căn cứ theo quy định tại điểm o khoản 1 điều 4 BLTTHS ; điểm c khoản 1 điều 355; điểm c khoản 1 điều 358 BLTTHS đề nghị hủy bản án sơ thẩm số 129/ HSST ngày 20/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để điều tra lại theo thủ tục chung; Do bản án bị hủy nên về phần kháng cáo của Bị cáo, kháng nghị của viện kiểm sát về phần hình phạt, phần bồi thường thiệt hại không đặt ra xem xét tại phiên tòa; Về án phí các bị cáo không phải chịu do vụ án bị hủy.

Quan điểm bào chữa của luật sư: cơ bản nhất trí theo ý kiến, quan điểm của Viện kiểm sát. Đề nghị bổ sung xem xét động cơ phạm tội của các bị cáo không có tuy nhiên do ý kiến đề nghị hủy bản án sơ thẩm. Tôi hoàn toàn nhất trí hủy để điều tra xét xử lại; các bị cáo: T, D , S- Người Đại diện nhất trí. Không có ý kiến bổ sung.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại thời điểm thực hiện hành vi, bị cáo Cà Văn S chưa đủ 18 tuổi, Theo quy định thì bố mẹ của bị cáo là người đại diện tuy nhiên đã ủy quyền cho Lương Văn M là cậu ruột của Sáng tham gia, nhưng trong hồ sơ không có văn bản ủy quyền là chưa đầy đủ thủ tục. Tại Tòa phúc thẩm đã được bổ sung: xác định việc ông Lương Văn M có được ủy quyền làm người đại diện cho bị cáo và đồng thời xuất trình giấy ủy quyền nên ông Lương Văn M là người đại diện cho bị cáo Cà Văn S là có căn cứ theo quy định; việc đưa bí thư đoàn thanh niên thị trấn S cùng tham gia ghi ý kiến là đại diện đoàn thanh niên nơi bị cáo cư trú là chưa đảm bảo theo quy định tại điều 420, 421 BLTTHS, tại Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 06/2018TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP-BLĐTBXH ngày 21/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ C3, Bộ Tư pháp, Bộ L4; Điều 3 Thông tư 46/2019/TT- BCA ngày 10/10/2019 của Bộ C3.

[2] Tại sơ thẩm các bị cáo và người nhà của bị cáo đã có đơn khiếu nại kêu oan, cho rằng trong quá trình điều tra đã bị bức cung, dùng nhục hình gửi nhiều cơ quan nhưng chưa được giải quyết, trả lời mà chỉ nhận được trả lời đơn và giấy báo tin của Tòa án và Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã; Việc cơ quan Viện Kiểm sát chỉ chuyển đơn cho cơ quan C để giải quyết theo quy định tại khoản 2 điều 145, điều 475 BLTTHS là chưa thực hiện đầy đủ quy trình giải quyết khiếu nại tố cáo trong hoạt động tư pháp theo QĐ 546/ 3.12.2018 của Viện trưởng VKSNDTC về quy trình giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiểm tra quyết định giải quyết trong hoạt động tư pháp và điều 481, 482, 483 BLTTHS.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm không có tài liệu thể hiện được kết quả giải quyết đơn đối với các bị cáo. Việc đơn khiếu nại, tố cáo của các bị cáo chưa được giải quyết theo đúng quy định của pháp luật là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, xâm phạm nghiêm trọng đến quyền, lợi ích của các bị cáo Quy định tại Điểm o khoản 1 điều 4 BLTTHS; Thông tư liên tịch 02/2017 TTLT- VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP ngày 22/12/2017 nên cần xem xét hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung.

[3] Do bản án sơ thẩm bị hủy nên Hội đồng xét xử không xem xét kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã.

[4] Án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm do bản án sơ thẩm bị hủy.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm o khoản 1 điều 4; điểm c khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 129/2021/HSST ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã để điều tra lại theo thủ tục chung.

2. Án phí: Các bị cáo Cà Văn T, Lò Văn D, Cà Văn S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 28/4/2022).

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- TAND huyện Sông Mã ;
- Chi cục THADS huyện Sông Mã;
- Bị cáo; Bị hại;
- Luật sư;
- Phòng KTNV- THA
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thị Mai Lan**